**trần hạ tháp**

Hãy tìm lại "khí thôn Ngưu" trong bài thơ của Phạm Ngũ Lão

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Hãy tìm lại "khí thôn Ngưu" trong bài thơ của Phạm Ngũ Lão](" \l "bm2)

**trần hạ tháp**

Hãy tìm lại "khí thôn Ngưu" trong bài thơ của Phạm Ngũ Lão

*"Thuật hoài"* của Điện suý Thượng tướng quân Phạm Ngũ Lão. Bài thơ thất ngôn tứ tuyệt - như một Anh hùng ca - mãi mãi còn vang danh sử Việt. Đời sau cảm nhận được tráng chí chói trời Nam, một thuở hào hùng đầy "Khí thôn Ngưu, Đẩu":   
*"Hoành sóc giang sơn kháp kỷ thu"*   
*"Tam quân tì hổ khí thôn Ngưu"*   
*"Nam nhi vị liễu công danh trái"*   
*"Tu thính nhân gian thuyết Vũ Hầu"*   
   
Học giả Trần Trọng Kim đã để lại bản dịch nắm bắt được phần nào nguyên nghĩa của bài thơ:   
   
*"Tỏ lòng"*  
*"Múa giáo non sông trải mấy thu"*  
*"Ba quân hùng khí nuốt sao Ngưu"*  
*"Công danh nam tử còn vương nợ"*  
*"Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ Hầu"*  
   
Tuy dịch giả tinh thâm Hán học chưa gạn lọc, phơi bày đầy đủ kết tinh tối hậu, song vẫn tốt hơn so đa số bản dịch khác - vô tình, do giới hạn của người dịch - làm lệch lạc nguyên nghĩa bài thơ rất đáng tiếc. Câu thứ hai - chính xác hơn tất cả chỉ gói trong ba chữ - thật đơn sơ, nhưng để gọi là *"Tỏlòng"* của Phạm Điện suý, e rằng không quá dễ dàng như ta tưởng...   
   
Vâng, ba chữ *"khí thôn Ngưu"* rất nên cẩn trọng, chính xác hơn trong nghĩa bóng để khỏi phải rơi vào các "diễn nghĩa" tầm thường, dung tục hoá làm oan uổng lập ngôn tác giả mang bản sắc anh hùng. Một nhân tài kiệt xuất mà ngay cả Hưng Đạo vương cũng hết lòng mến thương, cưng quý.   
   
Phạm Điện suý Thượng tướng quân Phạm Ngũ Lão đối với Hưng Đạo vương, đầy đủ bốn tư cách: Thứ nhất, là thuộc tướng dưới quyền, người cộng tác đắc ý nhất, chưa bao giờ thất bại. Thứ hai, người học trò ưu tú thừa hưởng chân truyền học thuật, binh pháp do thánh sư Hưng Đạo vương khổ công tuyển tạo, kẻ vượt trổi toàn vẹn nhất trong hệ phái truyền gia Vạn Kiếp. Thứ ba, mặt quốc gia đại sự đấy là người tài đức nhắm chừng có khả năng gánh vác nhiều hơn hết những gì Hưng Đạo vương phải để lại lúc xa lánh cõi trần. Ngài hết lòng tiến cử đã đành, vua Trần còn thêm phần trân trọng. Thứ tư, trở thành con rể Hưng Đạo vương qua mộtthủ tục chưa từng có. Một biệt lệ sắp đặt nhằm vượt qua quy luật hoàng tộc đã an bài... Công chúa, quận chúa nhà Trần không được phép phối hôn người khác họ. Hưng Đạo vương đã làm lễ đổi họ cho con gái ruột để biến thành gái nuôi, ngài quyết một lòng có con rể Phạm Ngũ Lão bằng mọi giá - thực chất - không là người cùng họ với hoàng gia.   
   
Tất cả những sự kiện ấy, quá đặc biệt đủ để nói lên tài năng, trí tuệ và công phu học thuật Phạm Ngũ Lão ra sao, tầm cỡ nào? Quả thực không thể chỉ đánh giá ông chung chung "Văn võ song toàn ", loại mà triều đại nhà Trần lúc này không thiếu người thành đạt... Đã có sắp xếp vị trí ông trên cả Trần Nhật Duật, Trần Khánh Dư và chỉ dưới Trần Hưng Đạo mà không ai dị nghị gì, dù đấy chỉ là người xuất thân ngoại tộc.   
   
Văn chương ngày xưa mang tính ước lệ, mượn điển tích và học thuật, tư tưởng phương Đông để cấu thành thi pháp cổ điển. Đấy là việc hiển nhiên, không cách nào khác hơn nắm vững - hoặc tối thiểu đại cương - các điển tích, nhất là học thuật phương Đông trước khi dịch thuật, tuyên thuyết hoặc chê khen định luận... Đó là chưa nói tới tác giả, loại người như Phạm Điện suý ắt văn thơ tư tưởng của ông - dù ít số lượng - còn ẩn tàng dấu vết những học thuật cao đẳng - rất chuyên môn - chỉ các bậc quân sư, danh tướng, hoặc học giả căn cơ "vạn nhân hy hữu" mới mong thành đạt học thuật về Binh pháp, Kỳ môn hoặc Thiên văn quan tượng...   
   
Trở lại với ba chữ *"khí thôn Ngưu"...* Trước hết, thuật ngữ đầy đủ của chính nó "Khí thôn Ngưu, Đẩu" hoặc có khi "Khí xạ Đẩu, Ngưu" do vần điệu văn thơ đòi hỏi mà người xưa tuỳ nghi sử dụng... Ngay cả bỏ bớt chữ Đẩu như trường hợp bài thơ đang nói, cũng không làm xoá đi gốc chữ. Nhưng Ngưu, Đẩu đến từ đâu? Phải chăng đấy là hai chòm sao đặc biệt? Tại sao Ngưu, Đẩu thường đi đôi trong thuật ngữ thiên văn?   
   
Vòng Hoàng Đạo trên bầu trời chia thành các khoảng cách tương đối không đồng đều, định vị hai tám chòm sao gọi vẫn gọi chung *Nhị thập báttú*: Giác, Cang, Đê, Phòng, Tâm, Vĩ, Cơ, Đẩu, Ngưu, Nữ, Hư, Nguy, Thất, Bích, Khuê, Lâu, Vị, Mão, Tất, Chuỷ, Sâm, Tỉnh, Quỷ, Liễu, Tinh, Trương, Dực, Chẩn. Trong đó vị trí thứ 8 chòm sao Đẩu, và thứ 9 chòm sao Ngưu kế cận, đi đôi. Chúng chủ trì hai "phân dã" trực tiếp liên quan phương đông bắc và đông bắc kiêm bắc, dưới mặt đất tương ứng...   
   
Đế quốc Trung Hoa vẫn tự nhận là "Thiên triều", là "ở giữa tinh hoa toàn nhân loại" vì thế, không lạ gì trong Thiên văn quan tượng - theo hệ quy chiếu của riêng mình - hai phân dã Đẩu, Ngưu của họ trực tiếp liên quan tới "rợ Địch" - một cách gọi trịnh thượng, miệt thị đối với các lân quốc mặt bắc nói chung như Cao Ly (Hàn quốc ngày nay)chẳng hạn...   
   
Cũng với hai chòm sao nầy theo hệ quy chiếu nước ta thì "phân dã " đông bắc và đông bắc kiêm bắc - thật trớ trêu, kỳ thú - tương ứng với ai? Nếu không là cương thổ vĩ đại của "Thiên triều". Khi lấy Kinh thành Thăng Long làm chuẩn đặt vào trung tâm hệ quy chiếu riêng cho nước ta(để sử dụng học thuật Thiên văn quan tượng nhằm liệu định việc quân cơ trong Binh pháp)... Thì phương đông bắc và đông bắc kiêm bắc cũng là địa bàn chính Phạm Ngũ Lão được phân công, từng mấy lần làm Mông Nguyên khiếp đảm.   
   
Ông đặc biệt được triều đình tin tưởng cử trấn thủ biên cương Hoa Việt, nhiệm vụ chặn đường rút và tiêu diệt quân thù. Cũng chính ở phương nầy Lý Quán, Lý Hằng các danh tướng của quân đội viễn chinh đã phải bỏ mạng dưới ngọn giáo kiêu hùng Phạm Điện suý. Hơn thế, Thái tử Thoát Hoan khi rút lui phải đối đầu cánh quân Phạm Ngũ Lão. Kẻ tổng chỉ huy quân xâm lược Mông Nguyên kia đã hai lần thoát chết nhờ chui ống đồng, lần khác cải trang lẫn vào tàn binh vượt biên trốn về "Thiên triều" cố quốc.   
   
Học thuật Thiên văn quan tượng thường sử dụng hai chòm Ngưu, Đẩu để dự đoán vận mệnh anh tài, tướng soái. Án theo góc độ quan sát riêng của một nước, một địa bàn quản hạt rộng lớn... Khi thấy hai sao lu mờ, u ám bất thường do phạm phải *ánh sáng sao khác bắn vào*, lấn lướt gọi là *"Khí xạ Đẩu, Ngưu"* . Vẫn chưa tệ hại bằng *"Khí thôn Ngưu, Đẩu"* không những bị lấn lướt lu mờ mà chìm khuất dưới ánh sáng sao khác *trùm lên, phủ nuốt.* Là lúc dự đoán sự tệ hại ở mức độ kinh hoàng. Anh tài đều tuyệt lộ. Điềm bại binh không cứu vãn.   
   
Hãy đọc lại câu tuyệt bút văn chương, không những thế còn bao hàm một học thuật uyên bác, kinh nhân của Điện suý Thượng tướng quân Phạm Ngũ Lão, học trò yêu quý nhất của thánh sư Trần Quốc Tuấn:   
   
*"Tam quân tì hổ khí thôn Ngưu".*  
   
Vâng, quân ta như ánh sao chói lọi làm "Khí thôn Ngưu, Đẩu" - từ lâu vẫn tượng trưng cho hào kiệt, tướng soái "Thiên triều" trên bầu trời kiêu hãnh. Chữ *"thôn"* - nuốt - trong *thôn tính*, động từ mà "Thiên triều " chưa bao giờ từ bỏ mộng áp đặt lên sơn hà cõi Việt. Với Phạm Ngũ Lão, cách chơi chữ của ông không còn bình thường như - cuộc chơi - người đời làm thơ để uống rượu tiêu sầu, hoặc thú tài điệu thi nhân lấy văn chương tỏ đôi chút tư tưởng cao xa so mấy người dung tục. Không, ông tuyệt nhiên không đứng vào hạng ấy. Hạng làm thơ dù chuyên môn rồi cũng chỉ để làm thơ.   
   
Không chỉ qua chiến công giữ nước mà thôi, ông còn sử dụng văn chương để hiên ngang lấy lại công bằng. Phạm Ngũ Lão đã trả món nợ chữ *"thôn"* cho lịch sử Việt Nam, cho tự ái dân tộc và cả cho con cháu, hậu duệ - nhỡ có ai - còn tự ti về một nước Nam bé nhỏ. Với chỉ một bài thơ để lại kia - quá đủ, quá nhiều - giá trị đã tự nói, tự giải nghĩa với đời sau, rằng với ông có nhất thiết cần viết gì thêm nữa?  
   
(*Thành nội Huế.* 25 Tết Kỷ Sửu 2009)  
Trần Hạ Tháp

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: http://chimviet.free.fr  
Được bạn: Ct.Ly đưa lên  
vào ngày: 13 tháng 2 năm 2009